

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC SƠN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST  
Ngày 23-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Mạnh Đức.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đỗ Cường Thịnh

Ông Nguyễn Văn Việt

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/TLST-HS, ngày 07 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Tô Văn H, sinh ngày 27 tháng 5 năm 1986, tại xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm T, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Minh T và bà Đinh Thị T; vợ: Ngô Thị Ngọc H; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

*Người bị hại:* Ông Trần Minh L, sinh ngày 15/9/1962; địa chỉ: Số 135, khối phố K, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt. Có giấy ủy quyền cho bà Ngô Thị L1, sinh năm 1970. Địa chỉ: Số 135, khối Phố K, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt. Bà Ngô Thị L1 là vợ của ông Trần Minh L).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Ngô Thị L1, sinh năm 1970. Địa chỉ: Khối Phố K, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên CPN T, chi nhánh Thái Nguyên; người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Duy K, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Tổ 3, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt. Có giấy ủy quyền lại cho bà Trần Thị Ngọc A, sinh năm 1996; địa chỉ: Số 47A, tổ 1A, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

*Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Đình T, sinh ngày 05/5/1978. Địa chỉ: Khối phố K, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Ông Bùi Văn H, sinh năm: 1969. Địa chỉ: Xóm N, xã S, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/01/2021, bị cáo Tô Văn H, sinh ngày 27/5/1986, trú tại thôn P, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, có giấy phép lái xe hạng C, có giá trị đến 25/9/2023, ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T - Chi nhánh Thái Nguyên, địa chỉ: Số nhà 47A, tổ 1A, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên về việc vận chuyển hàng hóa.

Theo lệnh điều động của Công ty, khoảng 04 giờ sáng ngày 04/3/2021 bị cáo Tô Văn H một mình điều khiển xe ô tô tải thùng kín nhãn hiệu JAC màu sơn trắng, biển kiểm soát 20C - 180.08 đi theo đường Quốc lộ 1B từ thành phố T lên cửa khẩu T thuộc huyện V, tỉnh Lạng Sơn để nhận hàng hóa vận chuyển về cho Công ty. Khoảng 06 giờ cùng ngày xe ô tô do bị cáo Tô Văn H điều khiển đi đến Km 70 + 700 Quốc lộ 1B đoạn đi qua khối phố K, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva màu sơn xanh, biển kiểm soát 12F6 - 8693 do ông Trần Minh L, sinh năm 1962, trú tại khối phố K, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn điều khiển từ đường ngõ ra đường Quốc lộ 1B. Hậu quả ông Trần Minh L bị thương nặng phải đưa đi cấp cứu.

Sau khi xảy ra sự việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã thành lập Hội đồng khám nghiệm tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và tổ chức các hoạt động điều tra, xác minh theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 04/3/2021, ghi nhận các dấu vết để lại như sau: Xác định hiện trường các dấu vết và phương tiện còn nguyên vẹn, người bị thương đã được đưa đi cấp cứu, mặt đường khô ráo.

Hiện trường chung: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông được xác định tại km 70 + 700 Quốc lộ 1B thuộc khối phố K, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường rải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường rộng 11,10m, hai bên lề đường là rãnh thoát nước, lề đường bên phải theo hướng Thái Nguyên đi Lạng Sơn rộng 01m, lề đường bên trái rộng 0,95m, tiếp hai bên đường là nhà dân. Bên phải đường chiều đi theo hướng Thái Nguyên - Lạng Sơn có đường nhánh (đường Điện Biên) nối với đường Quốc lộ 1B rộng 16,90m.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Số 1, 2 là các vết phanh màu đen; số 3 là vết phanh màu đen nhạt; số 4, 5 là các vết cày xước màu trắng; số 6 là xe ô tô tải biển kiểm soát 20C - 180.08; số 7 là xe mô tô biển kiểm soát 12F6 - 8693.

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Hiện trường được xác định sang mép đường bên trái làm chuẩn, theo chiều hướng Thái Nguyên - Lạng Sơn và cột điện số 4/1 lô 1 (tại km 70 + 700 QL1B) làm điểm mốc cố định.

Tại các biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ghi nhận:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva màu sơn xanh, biển kiểm soát 12F6 - 8693: Gương chiếu hậu bên trái bị vỡ hoàn toàn còn lại cán gương; ốp nhựa đầu xe mặt ngoài có vết nứt, xước sơn hướng từ trái sang phải có diện tích (0,31x0,13)m; đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu trước bên phải bị vỡ hỏng hoàn toàn; đầu tay nắm bên phải có vết mài mòn lộ ánh kim, dính tạp chất màu trắng có diện tích (0,03x0,025)m; tay lái bị lệch đòn từ trước về sau phía bên phải; tay phanh bị cong hướng từ trên xuống dưới; cánh yếm bên phải bị nứt, xước sơn có diện tích (0,24x0,13)m, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất là 0,56m; mặt cánh ngoài bàn chân phanh có vết mài mòn lộ ánh kim, dính tạp chất màu trắng có diện tích (0,04x0,01)m; trục đỡ chân trước bên phải bị cong gập đòn từ trước về sau, rách cao su lộ ánh kim, đầu trục có vết mài mòn lộ ánh kim dính tạp chất màu trắng có diện tích (0,15x0,15)m; trục đỡ chân sau bên phải bị cong đòn từ trên xuống dưới, tỳ sát vào ống xả; mặt ngoài ống xả có vết mài xước lộ ánh kim, dính tạp chất màu trắng có diện tích (0,27x0,05)m; toàn bộ ốp nhựa sườn bên phải có nhiều vết xước sơn, nứt vỡ; mặt ngoài đầu tay nâng yên xe phía bên phải có vết mài xước lộ ánh kim có diện tích (0,09x0,01)m; sườn yên xe bên phải phía cuối có vết rách thủng có diện tích (0,06x0,05)m; ốp nhựa cuối xe nứt vỡ rời khỏi vị trí ban đầu; đầu tay nắm bên trái có dính tạp chất màu trắng xung quanh có diện tích (0,03x0,03)m; toàn bộ cánh yếm bên trái có nhiều vết xước, dính tạp chất màu

trắng; cần chuyển số trước bị cong dồn từ ngoài vào trong, đầu cần bị cong đẩy ngược về trước; giá đỡ chân trước bên trái bị rách cao su lộ trực sắt, đầu trực sắt có dính tạp chất màu trắng có diện (0,02x0,01)m; toàn bộ ốp nhựa sườn bên trái bị nứt vỡ rời khỏi vị trí ban đầu; chân chống giữa bị cong gập biến dạng hướng từ trái sang phải; hộp xích phía dưới bên trái bị cong bẹp dồn hướng từ trái sang phải có diện (0,46x0,07)m; bánh sau bị cong vắn biến dạng, 05 nan hoa bị bật ra khỏi vành.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu JAC màu sơn trắng, biển kiểm soát 20C - 180.08: Nắp ca bô (máy) trước phía bên phải có vết bẹp lõm dồn từ trước về sau, vết có diện (0,70x0,38)m, tại vị trí vết bẹp lõm có vết lõm hình tròn, bong sơn lộ ánh kim có diện (0,35x0,35)m, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất là 1,06m; Mặt ca lăng xe bị bật khỏi vị trí lắp ban đầu; cụm đèn trước bên phải bị vỡ; chắn đà phía trước bên phải bị nứt, gãy rời khỏi vị trí ban đầu có diện (1,38x0,26)m; bậc lên xuống cánh cửa trước bên phải bị vỡ, rời có diện (0,12x0,07)m; đèn gầm xe phía trước bên phải vỡ, bật khỏi vị trí ban đầu; mặt trước máy làm mát có vết mài xước, bẹp lõm có diện (0,26x0,14)m, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất là 0,48m.

Về giấy tờ xe: 01 giấy phép lái xe số 190067193945, hạng C mang tên Tô Văn H, do Sở Giao thông vận tải Thái Nguyên cấp ngày 25/9/2018; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 061927, tên chủ xe CT TNHH MTV CPN T - CN TN; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KD0923386 đối với xe ô tô BKS: 20C - 180.08; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 0126676 đối với xe ô tô BKS: 20C - 180.08; 01 thẻ nhớ camera hành trình nhãn hiệu Toshiba, màu đen, loại thẻ MicroSD 32G; 01 đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh video tìm kiếm, phục hồi trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 04/3/2021 tại km 70 + 700 QL1B, thị trấn B, huyện Bắc Sơn;

Kết quả giám định tình trạng kỹ thuật phương tiện: Tại Bản kết luận giám định kỹ thuật số 64/GĐKT-ĐK ngày 18/6/2021 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn kết luận: Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 12F6 - 8693 khi xảy ra tai nạn hệ thống lái và hệ thống phanh đầy đủ cơ cấu, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật; Hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, các đèn tín hiệu, còi bị hư hỏng nên không đủ cơ sở để kết luận. Đối với xe ô tô biển kiểm soát: 20C - 180.08 khi xảy ra tai nạn các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Kết quả giám định tốc độ xe ô tô tải biển kiểm soát: 20C - 180.08 thông qua video của camera giám sát hành trình: Tại Bản kết luận giám định số 23/KLGD-PC09 ngày 07/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận tốc độ xe ô tô gắn camera giám sát hành trình ngay trước thời điểm xe mô tô xuất hiện và xảy ra va chạm thông qua hình ảnh video tìm kiếm được xác định trong khoảng 68,86 km/h đến 69,09 km/h.

Kết quả giám định thương tích: Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 193/2021/PYTT ngày 21/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: *Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại của ông Trần Minh L là 79% (Bảy mươi chín phần trăm)*. Cụ thể như sau: Sẹo vết thương vùng đỉnh: 03%, sẹo vết thương vùng đỉnh cằm: 02%, sẹo đặt nội khí quản: 04%, sẹo vết giãn lưu trên đường nách giữa: 02%, sẹo vết mổ mặt ngoài gối trái: 02%, sẹo vết mổ cẳng chân trái: 02%, sẹo dẫn lưu cẳng chân trái: 02%, máu tụ dưới màng cứng: 08%, chấn động não điều chỉnh ổn định: 02%, rối loạn thông khí hạn chế nhẹ: 11%, dày dính màng phổi trái: 11%, gãy xương sườn từ 3-9 bên phải: 14%, gãy xương sườn từ 2-11 bên trái: 20%, gãy các gai gang L2, L3 bên trái: 16%, chấn thương lách, điều trị bảo tồn: 05%, vỡ xương cánh chậu trái: 16%, vỡ mâm chày trái: 16%, gãy 1/3 giữ hai xương cẳng chân trái, can liền tốt, không ngăn chi: 16%.

Kết quả định giá tài sản: Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 08/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện B, tỉnh Lạng Sơn kết luận tổng giá trị các bộ phận của xe bị hư hỏng do tai nạn và chi phí sửa chữa, thay thế mới tại thời điểm định giá đối với xe mô tô biển kiểm soát: 12F6 - 8693 có giá trị là 4.962.668 đồng (Bốn triệu chín trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm sáu mươi tám đồng). Đối với xe ô tô tải biển kiểm soát: 20C - 180.08 có giá trị là 20.144.499 đồng (Hai mươi triệu một trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm chín mươi chín đồng).

Bản cáo trạng số 26/CT-VKSBS-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Tô Văn H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn được phân công giữ quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tô Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về hình phạt áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên phạt bị cáo Tô Văn H từ 12 đến 18 tháng tù; cho hưởng án treo thời gian thử thách gấp đôi. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tô Văn H.

Về tang vật của vụ án: Đề nghị trả cho bị cáo Tô Văn H 01 giấy phép lái xe. Đề nghị trả cho Công ty TNHH MTV chuyên phát nhanh T - Chi nhánh Thái Nguyên 01 xe ô tô tải thùng kín nhãn hiệu JAC màu sơn trắng biển kiểm soát 20C-180.08 và các giấy tờ, tài liệu liên quan. Đề nghị trả cho người bị hại ông Trần Minh L 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva màu sơn xanh, biển kiểm soát 12F6-8693. Đề nghị tuyên lưu trữ 01 đĩa DVD theo hồ sơ vụ án.

Bị cáo không có ý kiến gì về phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát, chỉ có ý kiến xin với Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội cải tạo tại địa phương lao động nuôi sống gia đình và trang trải cuộc sống.

Những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, đề nghị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn và của Kiểm sát viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ theo quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa bị cáo Tô Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Khoảng 04 giờ sáng ngày 04/3/2021 theo nhiệm vụ được giao, bị cáo Tô Văn H một mình điều khiển xe ô tô tải thùng kín nhãn hiệu JAC màu sơn trắng, biển kiểm soát 20C - 180.08 theo đường Quốc lộ 1B từ thành phố T lên cửa khẩu T thuộc huyện V, tỉnh Lạng Sơn để nhận hàng hóa vận chuyển về cho Công ty. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày xe ô tô do bị cáo Tô Văn H điều khiển xe đi đến khu vực thị trấn B, huyện B. Lúc đó do thời gian còn sớm, ngoài đường quốc lộ có ít người và phương tiện di chuyển nên bị cáo Tô Văn H điều khiển xe đi với tốc độ tương đối nhanh. Khi vừa đi đến đường rẽ vào Trung tâm y tế huyện B (thuộc km 70 + 700) thì phát hiện ông Trần Minh L, sinh năm 1962, thường trú tại khối phố K, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva màu sơn xanh, biển kiểm soát 12F6 - 8693 đi từ hướng đường Điện Biên ra cắt ngang qua đường Quốc lộ 1B. Do khoảng cách giữa hai xe đã quá gần, xe ô tô đang đi nhanh nên bị cáo Tô Văn H chỉ kịp đạp phanh đồng thời đánh lái điều khiển xe tránh sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình, lúc này xe mô tô do ông Trần Minh L điều khiển đã ra đến giữa tâm đường không kịp tránh, nên đã xảy ra va chạm. Sau va chạm xe ô tô tiếp tục đẩy xe mô tô trượt trên mặt đường về phía trước một đoạn dài 21,9 mét mới dừng hẳn. Sau khi xảy ra tai nạn ông Trần Minh L bị thương nặng nên được người nhà đưa đến Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên cấp cứu. Nhưng do tình trạng đa chấn thương nặng nên trong ngày ông Trần Minh L tiếp tục được chuyển đến Bệnh viện hữu nghị Việt Đức để chữa trị tiếp, đến ngày 16/4/2021 ông Trần Minh L được chuyển về Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên điều trị, đến ngày 07/5/2021 được ra viện. Bị cáo Tô Văn H có giấy phép lái xe theo quy định, giấy phép số

190067193945, hạng C, do Sở Giao thông vận tải Thái Nguyên cấp ngày 25/9/2018; giấy phép có giá trị đến ngày 25/9/2023. Kiểm tra nồng độ cồn, các chất ma túy đối với Tô Văn H xác định: Quá trình tham gia giao thông gây tai nạn vào ngày 04/3/2021 bị cáo Tô Văn H, không sử dụng rượu, bia, ma túy hay chất kích thích khác.

[3] Đối với bị cáo Tô Văn H xác định nguyên nhân gây tai nạn do không chú ý quan sát, điều khiển xe chạy quá tốc độ cho phép trong khu vực đông dân cư, đi không đúng phần đường bên phải theo chiều đi của mình nên đã va chạm với xe mô tô do ông Trần Minh L điều khiển đi ngang qua đường. Hành vi của bị cáo Tô Văn H đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, khoản 5 Điều 5 và Điều 6 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: *“Người tham gia giao thông phải đi bên theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”*; khoản 5 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định: *“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp: 5. Qua khu vực...; khu vực đông dân cư...”*; Điều 6 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định: *Tốc độ tối đa cho phép xe cơ giới tham gia giao thông trong khu vực đông dân cư (trừ đường cao tốc) trên đường hai chiều không vượt quá 50km/h.*

[4] Đối với ông Trần Minh L, là người điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva màu sơn xanh, biển kiểm soát 12F6 - 8693, có giấy phép lái xe theo quy định, khi tham gia giao thông không chú ý quan sát; khi điều khiển phương tiện giao thông đi từ đường nhánh lên đường chính không chú ý quan sát dẫn đến tai nạn giao thông vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ.

[5] Bị cáo Tô Văn H bị truy tố theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự; là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, do không làm chủ tốc độ đi trong khu có biển báo dân cư đông đúc; trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn tham gia giao thông đường bộ. Vì vậy cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của mình đã gây ra.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người khỏe mạnh, có giấy phép lái xe theo quy định; có đầy đủ năng lực, nhận thức được hành vi lái xe không tuân thủ quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ dẫn đến xảy ra tai nạn là nguy hiểm; là trái quy định của Luật giao thông đường bộ; nhưng do câu trả lời bị cáo đã gây tai nạn cho bị hại ông Trần Minh L. Hậu quả làm bị hại ông Trần Minh L bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 79% (Bảy mươi chín phần trăm).

[8] Bị cáo Tô Văn H chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; sau khi gây tai nạn bị cáo đã tích cực cùng với chủ xe tự nguyện bồi thường xong cho bị hại ông Trần Minh L và gia đình với số tiền là 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu đồng); người bị hại ông Trần Minh L có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; trong vụ án này bị hại ông Trần Minh L cũng là người có lỗi. Trường hợp này được đánh giá là lỗi hỗn hợp dẫn đến tai nạn giao thông; vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo Tô Văn H. Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo Tô Văn H đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Như vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà rèn luyện, phấn đấu trở thành người tốt cho xã hội.

[9] Từ những phân tích đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải cách ly bị cáo Tô Văn H ra khỏi đời sống xã hội, cũng vẫn đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật.

[10] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo kiếm sống chính bằng nghề lái xe, bị cáo có 02 con nhỏ đang tuổi học sinh. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[11] Về tang vật của vụ án: Trả cho bị cáo Tô Văn H 01 giấy phép lái xe để bị cáo làm phương tiện kiếm sống. Trả cho Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T - Chi nhánh Thái Nguyên 01 xe ô tô tải thùng kín nhãn hiệu JAC màu sơn trắng biển kiểm soát 20C-180.08 và các giấy tờ, tài liệu liên quan. Trả cho người bị hại ông Trần Minh L 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva màu sơn xanh, biển kiểm soát 12F6-8693. Lưu giữ theo hồ sơ 01 đĩa DVD.

[12] Về bồi thường thiệt hại sức khỏe và tài sản giữa các bên: Bị cáo Tô Văn H và Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T - Chi nhánh Thái Nguyên với người bị hại ông Trần Minh L đã thỏa thuận, thống nhất với nhau tự nguyện bồi thường xong số tiền 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu đồng). Các bên không có ý kiến đề nghị gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét mà chỉ ghi nhận sự tự nguyện giữa các bên.

[13] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

[14] Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo xin với Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

[15] Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[16] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.



Vì các lẽ nêu trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

I. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Tô Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Tô Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

### **II. Về vật chứng của vụ án:**

+ Áp dụng điểm a, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên trả 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 190067193945 mang tên Tô Văn H (hạn sử dụng đến 25/9/2023) cho bị cáo Tô Văn H.

- Tuyên trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T - Chi nhánh Thái Nguyên: 01 (một) xe ô tô tải thùng kín nhãn hiệu JAC màu sơn trắng, BKS: 20C - 180.08, số khung: RRGABV1D4LB000017, số máy: ISF38S4R168\*76517811\*, xe đã qua sử dụng, có một số bộ phận bị hư hỏng do tai nạn; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 061927, tên chủ xe CT TNHH MTV CPN T - CN TN; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KD0923386 đối với xe ô tô BKS: 20C - 180.08; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm số 0126676 đối với xe ô tô BKS: 20C - 180.08; 01 (một) thẻ nhớ camera hành trình loại thẻ MicroSD 32, màu đen, nhãn hiệu Toshiba, thẻ nhớ đã qua sử dụng, được niêm phong trong 01 phong bì thư có chữ ký của thành phần tham gia.

- Trả cho người bị hại ông Trần Minh L 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva màu sơn xanh, BKS 12F6-8693, xe cũ đã qua sử dụng, một số bộ phận bị hư hỏng do tai nạn.

(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật

chứng giữa Công an huyện Bắc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn).

- Lưu trữ theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD được niêm phong trong 01 phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, có chữ ký của người tham gia niêm phong và dấu của phòng kỹ thuật hình sự.

### III. Về phần dân sự:

+ Áp dụng Điều 3; Điều 13 của Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện, thỏa thuận đã bồi thường xong giữa bị cáo Tô Văn H và Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh T - Chi nhánh Thái Nguyên với người bị hại ông Trần Minh L và gia đình đã thỏa thuận, thống nhất với nhau tự nguyện bồi thường xong số tiền 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu đồng).

### IV. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Tô Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; người đại diện theo ủy quyền của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tòa báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKS ND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người đại diện của người bị hại;
- Người có QL&NV liên quan;
- .....
- Lưu: Toà; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Mạnh Đức**

